

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Số: 36/PLAND-BC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HẠ TẦNG XĂNG DẦU
- Tên tiếng Anh: PETROLIMEX LOGISTIC SERVICE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101788806 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/9/2005, Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 29/12/2021.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Phố Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.3513 0135
- Số fax: 024.3513 0137
- Website: www.pland.com.vn
- Mã cổ phiếu: PLA
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Bất động sản Petrolimex (PLAND) nay là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu được Tập đoàn xăng dầu Việt Nam thành lập từ năm 2005 với mục tiêu chính là đầu tư, phát triển và kinh doanh bất động sản, các công trình hạ tầng xăng dầu. Các cổ đông lớn của Công ty bao gồm: Tổng công ty xây lắp và thương mại Petrolimex (51%), Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) (9,8%), Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO) (5%), Công ty TNHH Đông Dương (5%) và các cổ đông khác.

Công ty PLAND hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với số vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

Tháng 2 năm 2010, Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).

Tháng 4 năm 2014, thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty về việc tái cấu trúc doanh nghiệp, công ty đã thay đổi tên doanh nghiệp là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu cho phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.

Tháng 11 năm 2016 Công ty thực hiện giảm vốn điều lệ xuống 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng) thông qua hình thức hoàn trả một phần vốn góp cho các cổ đông.

Tháng 11/2017 Công ty đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường Upcom.



Ngày 27/4/2018 với mục tiêu cơ cấu, cấu trúc lại các doanh nghiệp thương mại và xây lắp, Tập đoàn xăng dầu Việt Nam đã chuyển toàn bộ cổ phần tại PLAND cho Công ty thành viên là Công ty cổ phần - Tổng công ty xây lắp và thương mại Petrolimex nắm giữ. Hiện Công ty TNHH MTV - Tổng công ty xây lắp và thương mại Petrolimex (PGCC) là cổ đông nắm 51% vốn điều lệ của Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính:

Trong năm 2025, Công ty đã kinh doanh những ngành nghề chính mang lại doanh thu gồm:

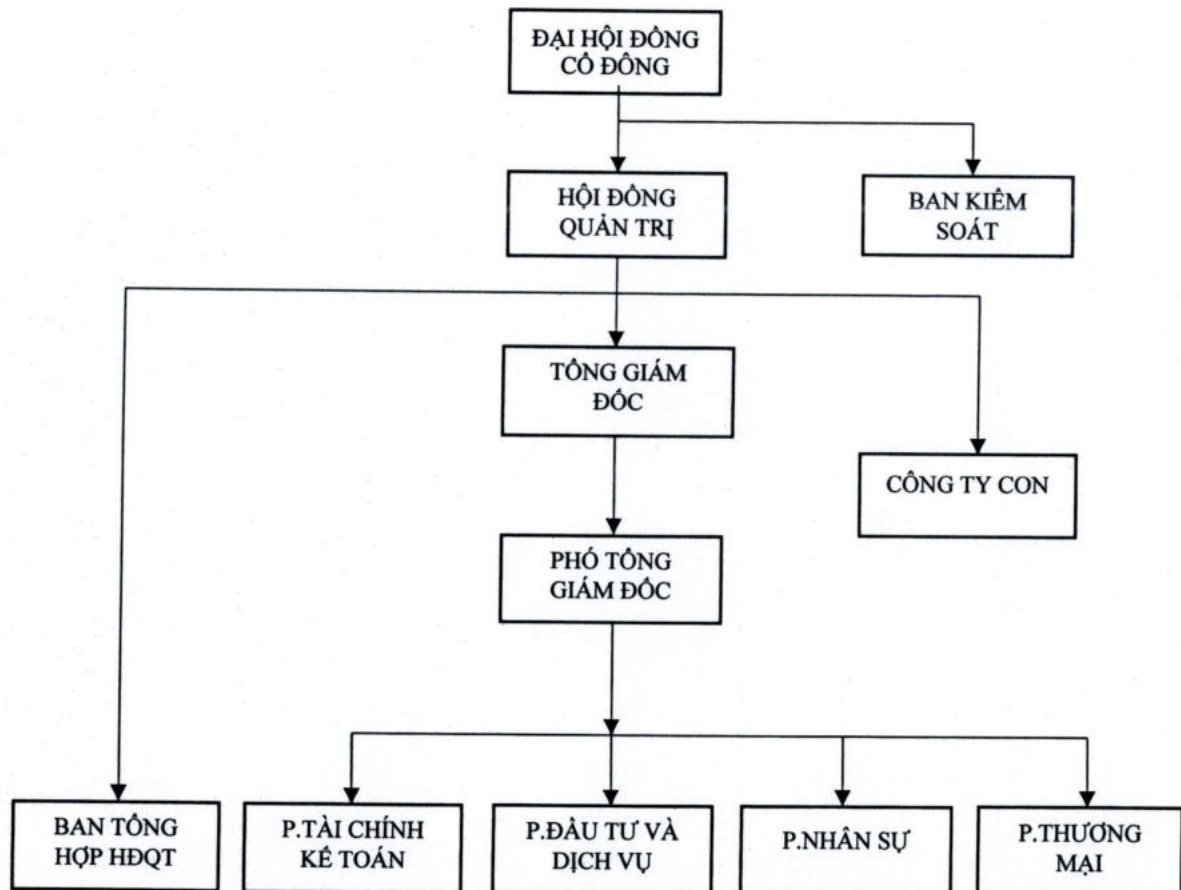
- Kinh doanh và cho thuê bất động sản, văn phòng làm việc;
- Kinh doanh và cho thuê các cơ sở hạ tầng xăng dầu;
- Tư vấn thiết kế;
- Đại lý kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu;
- Mua bán trang thiết bị, máy móc và phụ tùng máy; kinh doanh thương mại
- Tư vấn và kiểm định xây dựng;
- Dịch vụ kiểm tra đường ống, bể chứa; Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1. Mô hình quản trị:

Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu tổ chức, điều hành và hoạt động theo mô hình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Công ty con:

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn thực góp của công ty mẹ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ tại công ty con
Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ- Xây dựng Petrolimex	Số 1 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	Tư vấn; thiết kế, thí nghiệm kiểm định vật liệu và kết cấu xây dựng, giám sát thi công xây dựng...	1.917	63%

4. Định hướng phát triển:

Mục tiêu trọng tâm là hoạt động hiệu quả, đảm bảo quyền lợi các cổ đông, PLAND đang nỗ lực xây dựng phát triển trở thành một Công ty mạnh hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, phát triển dịch vụ và hạ tầng, phát triển các dịch vụ gia tăng trên nền tảng mạng lưới của PETROLIMEX, phát triển tài sản, bất động sản đi kèm với hoạt động tư vấn xây dựng (trong đó chú trọng mảng thiết kế công trình xăng dầu, đầu tư cửa hàng xăng dầu và các dịch vụ tiện ích để bán và cho thuê), cung ứng vật tư, nguyên vật liệu xăng dầu, thiết bị xăng dầu, thiết bị KHKT, công nghệ mới, công nghiệp phụ trợ...

Tập trung vào một số ngành nghề kinh doanh chính, là những ngành gia tăng giá trị thặng dư hệ thống PETROLIMEX, có tiềm năng tăng trưởng và lợi nhuận cao mà PLAND và PETROLIMEX có năng lực cạnh tranh dựa trên nền tảng kinh doanh chính của PETROLIMEX.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (số hợp nhất đã kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH 2025/ TH 2024	TH 2025/ KH 2025
1. Sản lượng chủ yếu	m ³	314	275	291	93%	106%
2. Tổng doanh thu	Triệu đ	56.570	41.609	48.865	86%	117%
2.1. Doanh thu thuần	Triệu đ	54.377	40.520	46.395	85%	114%
2.2. Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đ	1.807	1.089	2.454	136%	225%
2.3. Thu nhập khác	Triệu đ	386	0	16		
3. Tổng chi phí	Triệu đ	55.980	40.609	47.746	85%	118%
3.1. Giá vốn	Triệu đ	36.835	24.087	29.121	79%	121%
3.2. Chi phí kinh doanh	Triệu đ	18.702	16.522	17.874	96%	108%
3.3. Chi phí tài chính		0	0	16		
3.4. Chi phí khác	Triệu đ	443	0	735	166%	
4. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	590	1.000	1.120	190%	112%
5. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	92	530	770	834%	145%
6. Chi trả cổ tức	%	0	0	0		

2. Tổ chức và nhân sự:

- **Danh sách Ban điều hành:**

- Ông: Nguyễn Trung Kiên

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế lao động (Đại học Kinh tế quốc dân); Kỹ sư Công nghệ môi trường (Đại học Bách khoa Hà Nội); Tiếng Anh: Bằng C.
 Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
9/1996-8/1997	Xí nghiệp vận tải xăng dầu - Công ty xăng dầu Khu vực I	Chuyên viên phòng Tổ chức hành chính
9/1997-3/2012	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường
4/2012-12/2018	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên phòng Kỹ thuật Công nghệ và an toàn
1/2019-15/7/2020	Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu	Trưởng phòng Thương mại
16/7/2020- nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

Cam kết không có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

• **Bà: Vũ Phương Nhung**

Chức vụ hiện nay : Trưởng phòng Tài chính - Kế toán

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2008-2010	Công ty TNHH Du lịch và thương mại Rùa Vàng	Nhân viên kế toán
2010-11/2013	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	Nhân viên kế toán
11/2013-12/2014	Công ty TNHH MTV Xây Lắp Petrolimex	Nhân viên kế toán
12/2014-2/2017	Công ty CP tư vấn công nghệ - xây dựng Petrolimex	Nhân viên kế toán
5/2017-10/2018	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	Phó TP - Phụ trách phòng TCKT
10/2018 - nay	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	Trưởng phòng TCKT

Cam kết không có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

- **Những thay đổi trong ban điều hành:** Không.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên:** Số lượng CBCNV tại công ty là 55 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2025 công ty không có đầu tư các dự án lớn.

b) Công ty con:

Công ty con của PLAND: Công ty cổ phần Tư vấn Công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC), vốn điều lệ 3,3 tỷ đồng, PLAND sở hữu 63% vốn điều lệ. Trong năm 2025, Công ty PTCC đã trả cổ tức 30% cho cổ đông, trích quỹ khen thưởng phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế năm 2024. Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành 14% lợi nhuận

sau thuế năm 2024.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2025 (Triệu đồng)	So sánh 2025/2024
Tổng giá trị tài sản	136.244	135.287	99%
Doanh thu thuần	54.377	46.395	85%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	648	1.839	284%
Lợi nhuận khác	-58	-719	
Lợi nhuận trước thuế TNDN	590	1.120	190%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	92	770	834%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0

- Các chỉ tiêu khác: không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025/2024
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	3,36	3,44	102%
+ Hệ số thanh toán nhanh:	3,18	3,12	98%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,26	0,25	98%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,35	0,34	98%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	8,26	4,90	59%
+ Vòng quay tổng tài sản:	0,40	0,34	86%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,17	1,66	978%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,76	835%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,57	840%
+ Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	1,19	3,96	333%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần (Mười triệu)
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần (Mười triệu)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ/ VĐL (%)	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	8.495.000	84,95	
1	Công ty TNHH MTV – Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	5.100.000	51,00	Tổ chức trong nước

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ/VĐL (%)	Ghi chú
2	Tổng công ty CP Bảo hiểm Petrolimex	500.000	5,00	Tổ chức trong nước
3	Công ty TNHH Tập đoàn Đông Dương	500.000	5,00	Tổ chức trong nước
4	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	980.000	9,80	Tổ chức trong nước
5	Phạm Anh Tuấn	1.415.000	14,15	Cá nhân trong nước
II	Cổ đông nhỏ	1.505.000	15,05	
1	Cổ đông trong nước	1.505.000	15,05	
2	Cổ đông nước ngoài	0	0,00	
	Tổng cộng	10.000.000	100,00	

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Công ty không phát hành cổ phiếu thưởng, không trả cổ tức trong năm 2025.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.
- e) Các chứng khoán khác: Công ty không phát hành chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguồn nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 2.020 triệu đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 80 triệu đồng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của sáng kiến này: Không

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: chủ yếu phục vụ cho việc chung từ hoạt động kinh doanh: 16 triệu đồng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động: 55 người, mức lương trung bình đối với người lao động: 11,8 triệu đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể và Luật lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Có

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Không

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu 2025: (số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2025)

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2024	TH 2025	TH 2025/ KH 2025	TH 2025/ TH 2024
1. Tổng doanh thu	Trđ	41.609	56.570	48.865	117%	86%
2. Tổng chi phí	Trđ	40.609	55.980	47.746	118%	85%
3. Lợi nhuận HN trước thuế	Trđ	1.000	590	1.120	112%	190%
4. Lợi nhuận HN sau thuế	Trđ	530	92	770	145%	834%
5. Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0		

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025/2024	
				Chênh lệch	Tỷ lệ %
1. Tài sản ngắn hạn	Triệu đ	76.251	81.439	5.188	107%
Tiền và các khoản tương đương tiền	Triệu đ	7.642	5.348	-2.294	70%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	Triệu đ	43.191	47.920	4.729	111%
Phải thu ngắn hạn	Triệu đ	19.039	19.309	270	101%
Hàng tồn kho	Triệu đ	4.217	7.668	3.451	182%
Tài sản ngắn hạn khác	Triệu đ	2.162	1.195	-967	55%
2. Tài sản dài hạn	Triệu đ	59.993	53.848	-6.145	90%
Phải thu dài hạn	Triệu đ	2.000	2.000	0	100%
Tài sản cố định	Triệu đ	14.698	12.988	-1.710	88%
Bất động sản đầu tư	Triệu đ	24.172	22.737	-1.435	94%
Tài sản dài hạn dở dang	Triệu đ	0	0		
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	Triệu đ	0	0		
Tài sản dài hạn khác	Triệu đ	19.123	16.124	-2.999	84%
3. Tổng tài sản	Triệu đ	136.244	135.287	-957	99%
4. Tỷ lệ tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	56%	60%	4%	107%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025/2024	
				Chênh lệch	Tỷ lệ %
5. Tỷ lệ tài sản dài hạn / Tổng tài	%	44%	40%	-4%	90%

c) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025/2024	
				Chênh lệch	Tỷ lệ %
1. Nợ phải trả	Triệu đ	34.998	34.153	-845	98%
Nợ ngắn hạn	Triệu đ	22.681	23.682	1.001	104%
Nợ dài hạn	Triệu đ	12.317	10.471	-1.846	85%
2. Vốn chủ sở hữu	Triệu đ	101.245	101.134	-111	99,9%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đ	101.245	101.134	-111	99,9%
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Triệu đ	2.771	2.680	-91	97%
Nguồn kinh phí và quỹ khác	Triệu đ	0	0		
3. Tổng nguồn vốn	Triệu đ	136.244	135.287	-957	99%
4. Tỷ lệ Nợ phải trả/Tổng tài sản (%)	%	26%	25%	-1%	96%
5. Tỷ lệ Vốn CSH/Tổng nguồn vốn (%)	%	74%	75%	1%	101%
6. Tỷ lệ Lợi ích CĐTS/Tổng nguồn vốn (%)	%	2%			
7. Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	%	35%	34%	-1%	97%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu tổ chức bộ máy được điều chỉnh lại theo hướng hiệu quả và ổn định phát triển, tiết giảm chi phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con thông qua người đại diện vốn và bộ máy quản lý, phòng ban chức năng của công ty mẹ.

Để thực hiện tốt việc quản lý của công ty, cũng như tăng cường hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2025 công ty đã xây dựng hoàn thiện và ban hành các quy chế: Quy chế Công bố thông tin, sửa đổi Quy chế Tài chính.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ chỉ đạo của Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex (cổ đông lớn của công ty), Công ty PLAND đã triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 để trình ĐHCĐ thường niên xem xét, thông qua.

Công ty PLAND tiếp tục phấn đấu đảm bảo an toàn mọi mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đời sống của cán bộ người lao động; tiếp tục thực hiện tất cả các nghĩa vụ với nhà nước. Nghiên cứu thị trường để có những giải pháp kinh doanh có hiệu quả, tiết giảm chi phí kinh doanh.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- Ban điều hành Công ty PLAND luôn thực hiện theo chỉ đạo của HĐQT về thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với môi trường, cộng đồng địa phương.
- Công ty PLAND luôn quan tâm đến các chế độ phúc lợi cho người lao động; Khuyến khích tạo điều kiện để người lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT) được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Hoạt động của HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra chủ trương phù hợp đồng thời tăng cường việc giao quyền chủ động cho Tổng giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động SXKD với mục tiêu hiệu quả.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị (HĐQT) về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, quy định về phân cấp của HĐQT... Tại các phiên họp của HĐQT, Tổng giám đốc báo cáo về các mặt hoạt động của Công ty. Ngoài ra Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo chủ tịch HĐQT khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có công việc phát sinh.

Ban điều hành nỗ lực trong việc phát triển sản xuất kinh doanh, tìm kiếm mở rộng ngành nghề kinh doanh, ổn định tổ chức tạo nhiều kết quả trong sản xuất và điều hành doanh nghiệp.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Căn cứ hoạt động thực tế của công ty, hoạt động của HĐQT năm 2026 tập trung các công việc chính, cụ thể:

- Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh cho thuê bất động sản, tư vấn thiết kế, kinh doanh thương mại, các ngành nghề thuộc đăng ký kinh doanh của Công ty đảm bảo hiệu quả nguồn vốn.
- Lựa chọn đối tác trong hoạt động thương mại, trong hợp tác đầu tư ... đảm bảo an toàn vốn, giảm thiểu rủi ro.
- Tìm kiếm các lĩnh vực đầu tư mới hiệu quả và phù hợp với năng lực của đơn vị.
- Tập trung thu hồi công nợ xấu, giải quyết dứt điểm những dự án đầu tư không thể triển khai được để thu hồi vốn nhanh chóng.
- Đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.
- Tăng cường giám sát, hỗ trợ hoạt động của công ty con để đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Ông Phùng Ngọc Quang	Chủ tịch	0	0	Từ 16/04/2024 đến 15/04/2025
2	Ông Lương Quang Hiếu	Chủ tịch	0	0	Từ 15/4/2025 đến nay
3	Ông Vũ Đức Tiến	Thành viên	0	0	Từ 1/1/2025 đến 15/4/2025
4	Ông Nguyễn Văn Lộc	Thành viên	0	0	Từ 1/1/2025 đến 15/4/2025
5	Ông Ngô Minh Sơn	Thành viên	3.165	0,03%	
6	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên	0	0%	
7	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên	0	0	
8	Ông Hoàng Tuấn Anh	Thành viên	0	0	Từ 15/04/2025 đến nay
9	Ông Vũ Cao Dương	Thành viên	0	0	Từ 15/04/2025 đến nay
10	Ông Nguyễn Vũ Quế	Thành viên	0	0	Từ 15/04/2025 đến nay

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2025 HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền; đã triệu tập, tổ chức 09 cuộc họp HĐQT (trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản), ban hành 10 nghị quyết, 11 quyết định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT và vì lợi ích hợp pháp của Công ty, quyết định các nội dung theo đúng thẩm quyền, đúng thủ tục.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị tập trung nghiên cứu, phân tích tình hình hoạt động của Công ty, đóng góp ý kiến với Ban điều hành trong việc triển khai các công việc theo nghị quyết ĐHCĐ và chủ trương của HĐQT Công ty.

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/PLAND-NQ-HĐQT	18/02/2025	Nghị quyết về việc chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên năm 2025.	100%
2	02/PLAND-NQ-HĐQT	24/03/2025	Nghị quyết thông qua chương trình, tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu (PLAND) và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
3	03/PLAND-QĐ-HĐQT	24/03/2025	Quyết định thực hiện các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	05/PLAND-NQ-HĐQT	10/04/2025	Nghị quyết thông qua điều chỉnh nội dung tài liệu hợp ĐHCĐ năm 2025 và thông qua đề cử 02 ứng viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 tại ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Đầu tư và dịch vụ hạ tầng xăng dầu.	100%
5	06/PLAND-QĐ-HĐQT	15/04/2025	Quyết định ban hành Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030	100%
6	07/PLAND-QĐ-HĐQT	15/04/2025	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
7	08/PLAND-NQ-HĐQT	15/04/2025	Nghị quyết bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.	100%
8	10/PLAND-QĐ-HĐQT	16/04/2025	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Ban điều hành Công ty.	100%
9	11/PLAND-NQ-HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết giao công việc cho Ban điều hành Công ty trong Quý II/2025 và Phân công nhiệm vụ HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	100%
10	12/PLAND-NQ-HĐQT	05/05/2025	Nghị quyết bổ nhiệm Trưởng ban Tổng hợp HĐQT Công ty đối với bà Vũ Thị Thúy Diệp.	100%
11	13/PLAND-NQ-HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết thông qua chủ trương và quy trình bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Trung Kiên.	100%
12	14/PLAND-NQ-HĐQT	24/06/2025	Nghị quyết thông qua tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC) – Công ty con của PLAND và nhân sự của PLAND	100%
13	15/PLAND-QĐ-HĐQT	24/06/2025	Quyết định ủy quyền đại diện vốn của Công ty tại Công ty CP Tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC)- Công ty con của PLAND	100%
14	16/PLAND-QĐ-HĐQT	24/06/2025	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Công ty CP Tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC)- Công ty con của PLAND	100%
15	17/PLAND-NQ-HĐQT	29/07/2024	Nghị quyết bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Trung Kiên	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	18/PLAND-QĐ-HĐQT	25/06/2025	Quyết định bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc công ty	100%
17	19/PLAND-QĐ-HĐQT	25/06/2025	Quyết định bổ nhiệm lại Thư ký công ty	100%
18	20/PLAND-QĐ-HĐQT	25/06/2025	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
19	21/PLAND-NQ-HĐQT	23/07/2025	Nghị quyết kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2025 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
20	22/PLAND-QĐ-HĐQT	23/07/2025	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin tại Công ty PLAND	100%
21	23/PLAND-QĐ-HĐQT	23/07/2025	Quyết định ban hành sửa đổi Quy chế tài chính của Công ty PLAND	100%

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

+ Trong năm qua hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

+ Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát của HĐQT theo đúng thẩm quyền.

+ Bên cạnh công tác, quản lý, chỉ đạo, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, Công tác giám sát cán bộ quản lý khác cũng được HĐQT tăng cường, đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và theo đúng nghị quyết ĐHCĐ và nghị quyết của HĐQT.

+ Năm 2025, Ban điều hành đã thực hiện đúng định hướng hoạt động, trong quản lý điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, tính năng động sáng tạo, đoàn kết vượt khó khăn. Ban điều hành triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT một cách nghiêm túc.

+ Ban điều hành đã chỉ đạo sát sao việc đôn đốc thu hồi công nợ bằng các biện pháp tích cực.

d) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban tổng hợp HĐQT công ty có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, thực hiện các chức năng quản lý mọi mặt hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Bà Trần Thị Hương	Trưởng BKS	0	0%
2	Bà Vũ Thị Thúy Diệp	Thành viên BKS	0	0%
3	Ông Đỗ Dương Thông	Thành viên BKS	0	0%

b) Một số hoạt động chính của Ban trong năm 2025 như sau:

Năm 2025 Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ để thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động công ty. Ngoài ra các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin qua email, điện thoại đối với những công việc liên quan đến hoạt động của công ty cần có ý kiến của Ban kiểm soát. Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2025 như sau:

- Kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ thận trọng trong việc ban hành Nghị quyết, chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty;
- Đánh giá tình hình hoạt động SXKD, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị định kỳ 6 tháng, năm thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh;
- Kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ và thực hiện các chế độ kế toán, kiểm toán, thu nộp ngân sách nhà nước, chính sách chế độ đối với người lao động;
- Tham gia và có ý kiến với HĐQT, Tổng Giám đốc về xây dựng kế hoạch, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát liên quan đến hoạt động của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT năm 2025: 420.508.000 đồng.
- Tổng quỹ tiền lương thù lao Thành viên BKS năm 2025: 196.794.400 đồng.
- Quỹ tiền lương của Ban điều hành năm 2025: 361.152.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2025, bà Vũ Thị Thúy Diệp – Thành viên Ban Kiểm soát công ty đã bán 500 cổ phiếu PLA.

c) Hợp đồng với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2025, công ty thực hiện hợp đồng thuê tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất và khai thác kinh doanh tại 775 Giải Phóng – Hà Nội, Hợp đồng giao khoán điện nước tại 775 Giải Phóng – Hà Nội, Hợp đồng đồng thuê văn phòng tại tầng 12B, tòa nhà A2 Ngọc Khánh – Hà Nội. Tổng giá trị thực hiện trong năm 2025 là 4.325 triệu đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình

hình chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (đính kèm).

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK Hà Nội (b/cáo)
- Website công ty
- HĐQT, BTGD
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Kiên